

Số: 105 /BC-TA-HĐQT

TP.HCM, ngày 30 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An
Năm 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: *Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0310350082, đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 10 năm 2010; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 22 tháng 12 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 32.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 333 Phạm Văn Đồng, Phường 1, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (08) 35883474
- Số fax: (08) 35883475
- Website: www.capnuoctrungan.vn
- Mã cổ phiếu: TAW

Quá trình hình thành và phát triển

– Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An là Công ty con của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH một thành viên. Công ty được thành lập theo Quyết định số 3744/QĐ-UBND ngày 24/8/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Xí nghiệp Cấp nước Trung An thành Công ty TNHH một thành viên.;

– Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/11/2010 theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0310350082 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 10 năm 2010;

– Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 09/08/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc cổ phần hoá doanh nghiệp 100% vốn nhà nước Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An thuộc Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH một thành viên;

– Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 30/06/2013;

– Quyết định số 4242/QĐ-UBND ngày 26/08/2014 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An thành công ty cổ phần;

– Ngày 24/10/2014, Tổ chức đấu giá bán cổ phần ra công chúng của Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An tại SGDCK TP.HCM, giá đấu thành công bình quân là 15.600 đồng/cổ phần;

– Ngày 31/12/2014, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp nước Trung An;

– Công ty hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 13/01/2015 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng;

– Ngày 16/04/2015 Công ty CP Cấp nước Trung An trở thành công ty đại chúng;

– Ngày 24/3/2016 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán đã có Giấy chứng nhận lưu ký chứng khoán số 25/2016/GCNCP-VSD cho Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.

– Ngày 22/7/2016, Công ty được chấp thuận giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội (Quyết định số 443/QĐ SGDHN ngày 22/7/2016)

- Các sự kiện khác:

Với những đóng góp trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Ủy ban nhân dân thành phố công nhận là Tập thể lao động xuất sắc liên tục từ năm 2007 đến năm 2016. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân thành phố đã tặng Bằng khen cho Công ty có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố trong nhiều năm liền, từ năm 2007 đến năm 2016.

Ngày 27/4/2010, Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định tặng Bằng khen cho Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An (Quyết định số 565/QĐ-TTg ngày 27/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ);

Ngày 30/8/2012, Chủ tịch nước đã tặng thưởng Huân chương lao động hạng 3 cho đơn vị (Quyết định số 1332/QĐ-CTN ngày 30/8/2012 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba cho Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; khai thác, sản xuất, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất.	3600 (Chính)
2	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: thi công xây dựng công trình cấp nước	4220
3	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: tái lập mặt bằng đối với công trình chuyên ngành cấp nước, công trình khác	4390
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: tư vấn đấu thầu; tư vấn giám sát; lập và tư vấn quản lý dự án cấp nước; thiết kế cấp, thoát nước công trình xây dựng.	7110
5	Xây dựng nhà các loại	4100
6	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
7	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: lắp đặt hệ thống cấp nước.	4322

8	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: bán buôn ống cấp nước, đồng hồ nước, và các vật tư phụ kiện phục vụ hoạt động cấp nước, xây dựng công trình cấp nước.	4663
9	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ ống cấp nước, đồng hồ nước, và các vật tư phụ kiện phục vụ hoạt động cấp nước, xây dựng công trình cấp nước.	4752

- Địa bàn kinh doanh: Công ty hiện đang quản lý chủ yếu hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất, kinh doanh tại khu vực Quận Gò Vấp (trừ Phường 1), Quận 12 và Huyện Hóc Môn.

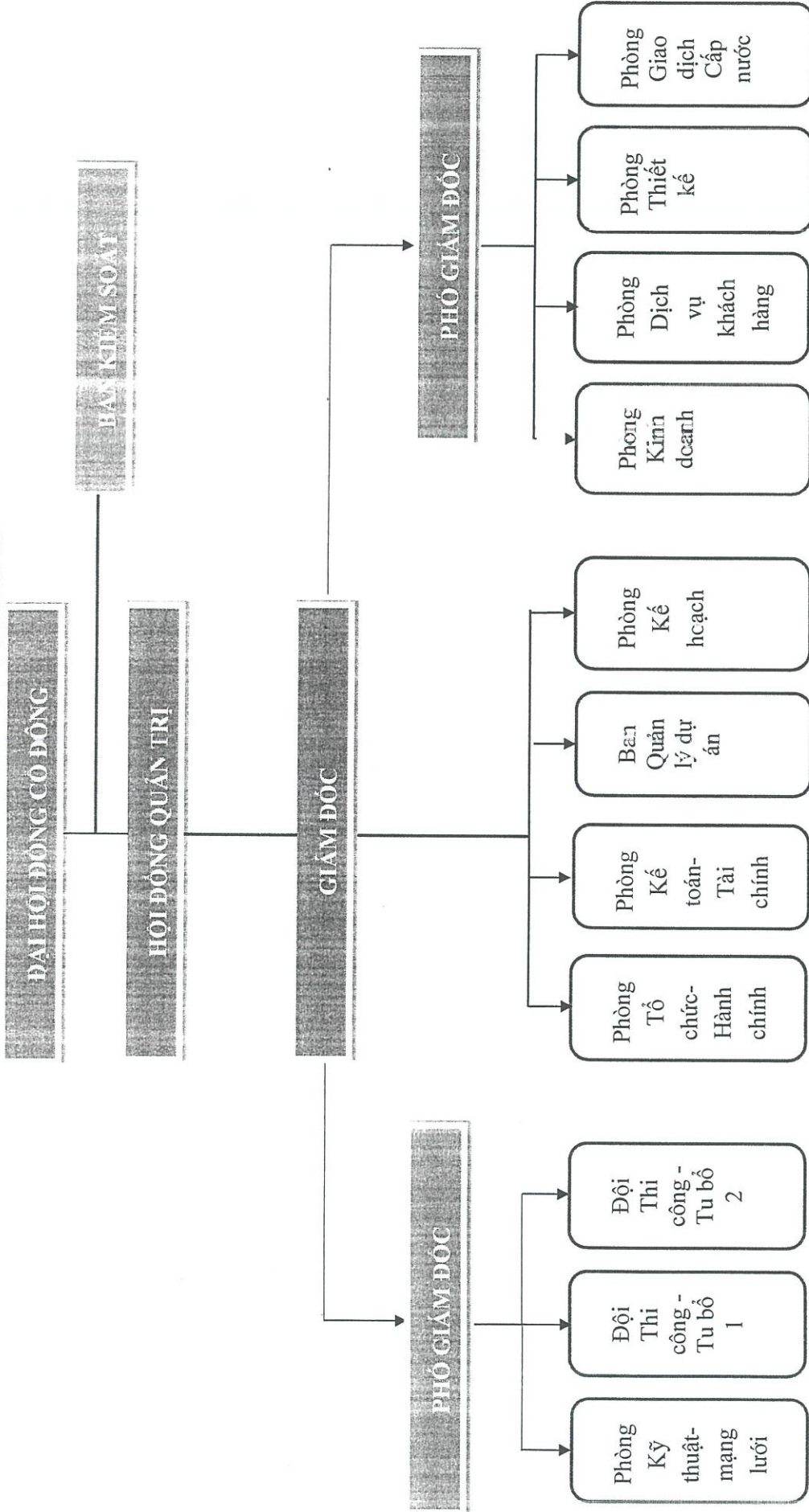
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Trung An, cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Giám đốc và Phó Giám đốc;
- 09 Phòng ban chức năng: Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế toán – Tài chính, Phòng Kỹ thuật – Mạng lưới, Phòng Kế hoạch, Ban Quản lý dự án, Phòng Kinh doanh, Phòng Dịch vụ khách hàng, Phòng Thiết kế và Phòng giao dịch cấp nước.
- 02 Đội: Đội thi công tu bổ 1 và Đội thi công tu bổ 2.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN



- Mô hình quản trị.

Công ty cổ phần Cấp nước Trung An được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Trung An đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Trung An quyết định sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 31/12/2014; Quyết định số 13/QĐ-TA-HĐQT ngày 24/07/2015 của Hội đồng quản trị và Quyết định số 17/QĐ-TA-HĐQT ngày 10/5/2016 của Hội đồng quản trị Công ty CP Cấp nước Trung An về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Trung An lần thứ ba.

Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- Phân phối lợi nhuận hàng năm bao gồm cả việc phân bổ các quỹ của Công ty;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- Quyết định giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên so với tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- Việc Giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các Quy chế khác của Công ty.

Hội đồng quản trị

HDQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng HDQT Công ty là 5 thành viên. Nhiệm kỳ của HDQT là 5 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HDQT có trách nhiệm và quyền hạn:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, hoặc bãi nhiệm Giám đốc; người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền tại doanh nghiệp khác; các cán bộ quản lý khác của Công ty (gồm Kế toán trưởng, Phó giám đốc) theo đề nghị của Giám đốc và quyết định mức lương của họ. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty. Cụ thể, Hội đồng quản trị xem xét, thông qua hoặc phê duyệt phương án thành lập, giải thể các Phòng-Ban-Đội, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Công ty do Giám đốc trình;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;
- Đề xuất với Đại hội đồng cổ đông về mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức với
- Đề xuất với Đại hội đồng cổ đông về việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.

Ban kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. BKS gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm.

BKS bao gồm ba (03) thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty; thành viên Ban kiểm soát ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên, do ĐHĐCĐ bầu và bãi nhiệm. BKS hoạt động độc lập với HDQT và Ban Giám đốc.

BKS có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có

liên quan;

– Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

– Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;

– Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;

– Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

– Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý công ty;

– Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;

– Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của Ban quản lý.

– Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Đảm bảo chất lượng, áp lực nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo tiêu chuẩn quy định cho khách hàng trên địa bàn quản lý;

- Duy trì 100% hộ dân trên địa bàn Công ty quản lý được sử dụng nước sạch;

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, lấy sự hài lòng của khách hàng làm mục tiêu phấn đấu;

- Phấn đấu hạ tỉ lệ nước thất thoát thất thu dưới 16% trong năm 2018;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong công tác sản xuất kinh doanh;

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp;

- Xây dựng thực hiện bộ tiêu chuẩn ISO trong công tác quản lý;

- Phấn đấu giảm tỉ lệ nước thất thoát, thất thu xuống dưới 16%;

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Giảm tỉ lệ thất thoát thất thu đến mức thấp nhất có thể đặc biệt là trong việc chống thất thoát vô hình;

- Duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch để tăng sản lượng và doanh thu, tích cực vận động khách hàng sử dụng nước máy, không sử dụng nguồn nước ngầm để bảo vệ nguồn nước ngầm dự trữ và bảo vệ tầng đất không bị lún, sụt, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

- Bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

5. Các rủi ro:

- Tỷ lệ thất thoát của hệ thống cấp nước ước tính hiện tại là 16,1%. Nước rò rỉ được phân theo 02 loại hữu hình và vô hình; hữu hình là loại dễ thấy (nước tràn lên mặt đất) và vô hình là loại khó thấy (nước chảy ngầm dưới lòng đất, chảy vào hệ thống cống thoát nước và gian lận nước..).

- Việc sửa chữa các điểm rò rỉ loại dễ thấy được thực hiện trong ngày. Còn đối với điểm rò rỉ khó thấy, cần phải có kế hoạch dò tìm và sửa chữa. Các điểm rò rỉ loại này sẽ tồn tại trong một thời gian dài và chiếm một tỷ lệ lớn trong tổng số lượng nước rò rỉ. Hơn nữa, nếu không dò tìm và sửa chữa các điểm rò rỉ loại này một cách có hệ thống, chúng sẽ gây ra các sự cố lớn hơn và lượng nước rò rỉ do đó cũng tăng lên.

- Hiện nay, Công ty đang ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong công tác quản lý hệ thống cấp nước nhằm giảm thiểu nước thất thoát như: Hệ thống thông tin địa lý GIS, phần mềm Bentley watergems – hỗ trợ quản lý, phân tích và đánh giá mạng lưới cấp nước

Rủi ro khác

Công ty có thể gặp một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, dịch bệnh... đều có khả năng gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và việc nguồn nước sông không được bảo vệ đúng cách nên nguồn nước thô của các nhà máy nước cũng bị ảnh hưởng dẫn đến việc có thể ảnh hưởng đến chất lượng nước cũng như sản lượng cung cấp nước sạch của Công ty (đặc biệt là Huyện Hóc Môn).

II. Tình hình hoạt động trong năm

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%)	
					=3/2	=3/1
		1	2	3	4	5
1	Nước tiêu thụ	34.901.286 m ³	44.600.000 m ³	46.648.590 m³	104,6	133,7
2	Doanh thu tiền nước <i>Các chỉ tiêu khác về doanh thu:</i>	274,731 tỷ đồng	348,772 tỷ đồng	366,690 tỷ đồng	104,9	133,1
	- Tỷ lệ thực thu đạt	98,35 %	100 %	99 %	99	100,7
	- Giá bán bình quân	7.810 đồng/m ³		7.790 đồng/m ³		
3	Gắn mới đồng hồ nước	85.802 ĐHN	25.000 ĐHN	46.722 ĐHN	187	54,5
4	Thay đồng hồ nước <i>Trong đó:</i>	21.495 ĐHN	23.010 ĐHN	23.230 ĐHN	101	108,1
	+ ĐHN cỡ nhỏ	21.472 ĐHN	23.000 ĐHN	23.217 ĐHN	101	108,1
	+ ĐHN cỡ lớn	23 ĐHN	10 ĐHN	13 ĐHN	130	56,5
5	Đầu tư xây dựng phát triển mạng lưới cấp nước:					
	- Khối lượng	554.901 m	80.653 m	17.258 m	21,4	3,1
	- Giá trị	726,5 tỷ đồng	146,325 tỷ đồng	33,42 tỷ đồng	22,8	4,6

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%)	
					=3/2	=3/1
		1	2	3	4	5
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	100 %	100%	100%	100	100
7	Tỷ lệ nước không doanh thu	24,05 %	20 %	16,1 %	thấp hơn 3,9	thấp hơn 7,95

Năm 2017, công ty đã thực hiện và hoàn thành nhiều công tác mang lại hiệu quả kinh tế và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, cụ thể:

1. Vận hành Trung tâm Call Center 24/7 phục vụ giải đáp trực tiếp những thắc mắc của khách hàng và đã chia sẻ kinh nghiệm mô hình này với các đơn vị cấp nước.
2. Thực hiện tái cấu trúc các bộ phận nghiệp vụ.
3. Đẩy nhanh các kênh thu hộ tiền nước.

Qua đó cải thiện năng suất 1,25 người/1.000 đầu nổi

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

* Ông **HOÀNG THẾ BẢO** – Giám đốc

+ Giới tính: Nam

+ Số CMND: 022242793 Ngày cấp: 19/7/2006 Nơi cấp: CA Tp. HCM

+ Ngày sinh: 12/11/1967

+ Nơi sinh: Sài Gòn

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Quê quán: Nam Định

+ Địa chỉ thường trú: 358/6/5 Cách Mạng tháng 8, Phường 10, Quận 3, Tp. HCM

+ Số điện thoại liên lạc: 08.3588 3474

+ Trình độ văn hoá: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân QTKD

+ Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

+ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

+ Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 812.500 cổ phiếu, chiếm 16,25% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

Đại diện sở hữu (phần vốn nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV): 812.500 cổ phiếu, chiếm 16,25% Vốn điều lệ

- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có

*** Ông VÕ KHÁNH TOÀN – Phó Giám đốc**

- + Họ và tên: **VÕ KHÁNH TOÀN**
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 023067578 Ngày cấp: 20/01/2010 Nơi cấp: CA. TP.HCM
- + Ngày sinh: 12/04/1975
- + Nơi sinh: Quảng Ngãi
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Quảng Ngãi
- + Địa chỉ thường trú: 15/29 Cẩm Bá Thước, phường 7, quận Phú Nhuận, TP.HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 08. 3588 3474
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- + Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 2.100 cổ phiếu, chiếm 0,04% Vốn điều lệ

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 2.100 cổ phiếu, chiếm 0,04% Vốn điều lệ
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*

- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có

*** Ông TRẦN NGỌC HÒA – Phó Giám đốc**

- + Họ và tên: **TRẦN NGỌC HÒA**
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 025177088 Ngày cấp: 24/7/2009 Nơi cấp: CA. TP.HCM
- + Ngày sinh: 08/12/1976
- + Nơi sinh: Đà Nẵng

- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Đà Nẵng
- + Địa chỉ thường trú: 248/2 khu phố Hưng Thạnh, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, TP.HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 08. 3588 3474
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- + Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: Không có
- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có

*** Ông TRẦN ĐỨC HÙNG – Kế toán trưởng**

- + Họ và tên: **TRẦN ĐỨC HÙNG**
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 023231264 Ngày cấp: 20/09/2011 Nơi cấp: CA Tp. HCM
- + Ngày sinh: 10/01/1976
- + Nơi sinh: Tp. Hồ Chí Minh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Hưng Yên
- + Địa chỉ thường trú: 57/3 Đường 185, P. Phước Long B, Quận 9, Tp. HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 08. 3588 3479
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- + Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 900 cổ phiếu, chiếm 0,02% Vốn điều lệ
Trong đó: Cá nhân sở hữu: 900 cổ phiếu, chiếm 0,02% Vốn điều lệ
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.
- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.

- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có
- * **Những thay đổi trong ban điều hành**: Không có.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2017 là năm công ty tiếp tục thực hiện công tác về đầu tư xây dựng: Đã thực hiện 04 dự án phát triển mạng lưới với 2.309m ống cấp 3, giá trị khối lượng là 3,086 tỷ đồng và di dời 03 dự án với 13.322m ống cấp 3, giá trị khối lượng là 17,273 tỷ đồng theo kế hoạch do Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn giao (đây là nguồn vốn của Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn do Công ty làm quản lý dự án).

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	260.400.880.528	166.140.691.095	63,80
Doanh thu thuần	440.720.357.216	329.254.513.402	74,71
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.969.216.676	4.606.217.042	155,13
Lợi nhuận khác	111.933.290	188.417.056	168,33
Lợi nhuận trước thuế	3.081.149.966	4.794.634.098	155,61
Lợi nhuận sau thuế	2.398.919.973	3.783.707.278	157,73
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	6%	6%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,264	1,510	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	0,910	1,345	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,770	0,642	

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,348	1,790	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8,082	7,095	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,692	1,982	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,005	0,011	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu.	0,040	0,063	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản.	0,009	0,023	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	0,007	0,014	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá : 10.000 đồng

Mã chứng khoán : TAW

Tổng số lượng đăng ký giao dịch : 5.000.000 cổ phiếu

Tổng giá trị đăng ký giao dịch : 50.000.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hoặc của Tổ chức ĐKGD: 34.000 cổ phiếu, là cổ phần người lao động mua theo cam kết làm việc tại Công ty cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần (Thời gian tối thiểu là 3 năm và tối đa là 10 năm kể từ ngày 13/01/2015).

- Tính đến thời điểm Công ty chốt danh sách cổ đông để Công ty báo cáo danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (29/12/2017) thì tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại Công ty là 0,002% (100 cổ phần) .

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2017

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH một thành viên	Số 01 Công trường Quốc tế - Phường 6 - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh	3.250.000	65

2	Nguyễn Thanh Phong	278 Tô Hiến Thành, P15, Q10 TPHCM	1.225.000	24,5
Tổng cộng			4.475.000	89,5

Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An không có cổ đông sáng lập.

Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 29/12/2017

Tính đến thời điểm 29/12/2017, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Trong nước	139	4.999.900	49.999.000.000	99,998
1.1	Tổ chức	01	3.250.000	32.500.000.000	65
1.2	Cá nhân	138	1.749.900	17.499.000.000	34,998
1.3.1	Trong Công ty	115	205.500	2.005.000.000	4,01
1.3.2	Ngoài Công ty	23	1.549.400	15.494.000.000	30,988
II	Nước ngoài	01	100	1.000.000	0,002
2.1	Cá nhân	0	0	0	0%
2.2	Tổ chức	01	100	1.000.000	0,002
	Tổng Cộng:	140	5.000.000	50.000.000.000	100%

c) Hình thức thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Nguyên vật liệu sản xuất chính chủ yếu của Công ty là các loại đồng hồ nước và các phụ tùng, đường ống ngành nước. Trong năm 2017, Công ty đã nhận chuyển nhượng hơn 17.000 đồng hồ nước các cỡ (chủ yếu là 15 ly) từ Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn và Công ty tự mua 10.000 đồng hồ nước để đáp ứng công tác gắn mới và thay đồng hồ nước. Ngoài ra, nước sạch là nguồn nguyên vật liệu chính để tạo ra sản lượng và doanh thu được cung cấp bởi các nhà máy nước sau khi xử lý và được tính toán sản lượng thông qua các đồng hồ tổng cung cấp cho Công ty để bán lại cho khách hàng thông qua hợp đồng dịch vụ.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ: Để tiết kiệm nguyên vật liệu, Công ty cho kiểm định lại các đồng hồ nước 15 ly của những khách hàng sử dụng nước ít (sau khi hết niên hạn sử dụng) để tái sử dụng, số lượng 15.121 đồng hồ nước.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Trong năm 2017, Công ty đã tiêu thụ lượng điện tương đương giá trị là 640.381.741 đồng.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

6.3. Tiêu thụ nước:.

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Trong năm 2017, Công ty đã tiêu thụ lượng nước sử dụng tương đương giá trị là 38.746.840 đồng từ nguồn nước được cung cấp bởi các nhà máy của Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, không có trường hợp vi phạm các quy định về môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 29/12/2017 là 394 người, trong đó:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Tổng cộng	394	100,00
Phân theo trình độ lao động		
- Trình độ đại học và trên đại học	140	35,53
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	81	20,56
- Trình độ khác	173	43,91
Phân theo loại hợp đồng lao động		
- Hợp đồng không thời hạn	235	59,64
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	159	40,36
Phân theo giới tính		
- Nam	324	82,23
- Nữ	70	17,77

a. Mức thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
Mức thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	12.315.864	14.745.000

b. Chính sách đào tạo

Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn. Công ty luôn đề cao và coi trọng con người, đó là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong các hoạt động của đơn vị. Công ty có các chính sách đào tạo tiêu biểu

như:

+ Việc đào tạo lao động được thực hiện theo kế hoạch. Công ty coi trọng công tác đào tạo và huấn luyện nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng giao tiếp với khách hàng và ngoại ngữ.

+ Huy động hợp lý nguồn lực để thực hiện kế hoạch đào tạo.

‡ Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho những người tài giỏi phát huy khả năng của mình để đảm nhiệm những chức vụ, chức danh cao hơn.

c. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động là 8 giờ trong một ngày, mỗi tuần làm việc 5 ngày từ thứ 2 đến thứ 6. Các chế độ nghỉ lễ, Tết được Công ty giải quyết theo đúng quy định Nhà nước.

Người lao động làm việc đủ 12 tháng tại Công ty được nghỉ phép năm theo quy định và được Công ty thanh toán tiền lương nghỉ phép theo chế độ.

d. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Người lao động trong Công ty tiền lương được hưởng tiền lương theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện việc trả lương khoán sản phẩm cho công nhân ghi chỉ số nước, công nhân thu tiền nước. Công ty thường xuyên kiểm tra và thực hiện đúng quy định các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho cán bộ công nhân viên.

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử lý kỷ luật lao động đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

e. Chế độ phúc lợi

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến CB – CNV trong các ngày lễ tết. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn, bảo hiểm nhân thọ...

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Đầu tư, phát triển mạng lưới cấp nước bằng nguồn vốn Tổng Công ty;
- Nâng cao chất lượng nước, áp lực nước và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;
- Duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được cấp nước bằng nhiều hình thức như gắn đồng hồ nước tại nhà, lắp đặt bồn chứa nước, đồng hồ tổng để cung cấp nước cho một cụm dân cư.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả đạt được:

Hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty Cổ Phần Cấp nước Trung An trong năm 2017 đạt được kết quả khả quan, các chỉ tiêu chính đều đạt trên 100% so với kế

hoạch và cao hơn so với cùng kỳ năm 2016 như đã trình bày cụ thể bằng các chỉ tiêu cụ thể đã trình bày ở phần trên.

- Tồn tại:

Số lượng khách hàng của Công ty tăng rất nhanh (đặc biệt là huyện Hóc Môn), vị trí văn phòng công ty lại nằm rất xa khu vực này. Bên cạnh đó, mặt bằng Công ty cũng đang phải trả lại cho đơn vị thuê, thanh lý hợp đồng. Do đó về lâu dài ngoài việc tìm kiếm mặt bằng làm trụ sở Công ty, cần phải chia tách các bộ phận nghiệp vụ theo địa bàn hành chính (Quận) và làm việc tại những văn phòng ngay các quận, huyện để tăng cường công tác quản lý, đọc số, thu tiền, chăm sóc khách hàng, khắc phục sự cố mạng lưới...

Thói quen sử dụng nước giếng từ rất lâu của người dân trên địa bàn Công ty quản lý (đặc biệt là huyện Hóc Môn) nên mặc dù số lượng khách hàng tăng cao nhưng sản lượng chưa tăng tương ứng (tỉ lệ khách hàng không sử dụng hoặc sử dụng $\leq 4m^3$ lên đến 39.5% vào cuối năm 2017); bên cạnh đó, công tác tuyên truyền người dân sử dụng nước máy còn chưa đạt hiệu quả chưa cao.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được: Năm 2017, bằng sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động cùng với việc đầu tư, thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nên Công ty đã kéo giảm tỉ lệ thất thoát thất thu nước sạch từ 24,05% vào cuối năm 2016 xuống còn 16,1% vào cuối năm 2017 (giảm 7,95%).

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản.

- Biến động tình hình tài sản: Không biến động

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Không có nợ xấu

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Sắp xếp, củng cố bộ máy và bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo các Phòng, Ban, Đội cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần;

- Thường xuyên đánh giá năng lực cán bộ lãnh đạo các Phòng, Ban, Đội để bố trí, sắp xếp đúng theo năng lực, sở trường của cán bộ;

- Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy định của công ty và các Phòng, Ban, Đội cho phù hợp với mô hình Công ty;

- Xây dựng tiêu chí đánh giá nhân viên, khoán lương năng suất để tăng năng suất lao động, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, nhân viên đối với Công ty, đối với khách hàng;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, góp phần tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Dưa vào hoạt động trung tâm chăm sóc khách hàng 24/7, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Phần đầu đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty giao;

- Tiếp tục duy trì tỉ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%;

- Phần đầu hạ tỉ lệ thất thoát thất thu xuống mức thấp nhất;

- Xây dựng và thực hiện nền tài chính lành mạnh, minh bạch.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Công ty thường xuyên tuyên truyền và thực hiện sử dụng các nguồn năng lượng hợp lý, tiết kiệm; tuân thủ các quy định về an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Cán bộ, nhân viên, người lao động Công ty làm việc có trách nhiệm, đủ trình độ và năng lực để hoàn thành nhiệm vụ được giao với năng suất cao; có thái độ lịch sự trong việc phục vụ khách hàng; thường xuyên được bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Duy trì cung cấp nước sạch cho 100% hộ dân trên địa bàn Công ty quản lý, đảm bảo an sinh xã hội theo Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân thành phố;

- Thường xuyên nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, lấy sự hài lòng của khách hàng là mục tiêu phấn đấu;

- Thực hiện tốt công tác xã hội từ thiện do địa phương phát động như phong trào hiến máu nhân đạo, nhận phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Hàng tuần, Chủ tịch Hội đồng quản trị đều tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ với Ban Giám đốc và cán bộ chủ chốt của Công ty và một số cuộc họp quan trọng khác để bám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, và đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2017 Công ty vẫn giữ vững và có tốc độ tăng trưởng cao so với năm 2016 (sản lượng, doanh thu tiền nước tăng trên 33%; tỉ lệ nước thất thoát thất thu giảm 7,95%...); Các chỉ tiêu tài chính đều đạt kế hoạch đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- HĐQT nhận thấy Ban Giám đốc đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2017, điều hành hoạt động của Công ty đạt kết quả cao về sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính đã nêu trong báo cáo này, tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

- Ban Giám đốc đã bám sát các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và tài chính của Nghị quyết Đại hội cổ đông thành lập và của Hội đồng quản trị do đó đã đạt kết quả khả quan, đặc biệt là chỉ tiêu gắn mới đồng hồ nước và giảm nước thất thoát thất thu. Ban Giám đốc đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và có sự đoàn kết nhất trí trong quản lý, điều hành, tuân thủ các quy định của Nhà nước, quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

+ Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 do Đại hội đồng cổ đông giao, và phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch.

+ Lập kế hoạch tài chính và sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, hiệu quả.

+ Tối đa hóa lợi ích của cổ đông.

Để đạt được các chỉ tiêu đã đề ra, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng chiến lược phát triển của công ty, tăng cường công tác quản trị, hỗ trợ Ban điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh, cũng như đạt được độ an toàn và hiệu quả cao nhất cho đồng vốn đầu tư của cổ đông.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 05 năm gồm các thành viên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Võ Thị Hồng Hà	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Hoàng Thế Bảo	Thành viên- Giám đốc Cty	Thành viên điều hành
3	Dương Hồng Đệ	Thành viên	Thành viên không điều hành
4	Võ Nhật Trân	Thành viên	Thành viên không điều hành (mới được bầu tại ĐHCĐ ngày 25/4/2017)
5	Nguyễn Thanh Phong	Thành viên	Thành viên không điều hành (mới được bầu tại ĐHCĐ ngày 25/4/2017)

*** Bà VÕ THỊ HỒNG HÀ – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

+ Họ và tên: **VÕ THỊ HỒNG HÀ**

+ Giới tính: Nữ

+ Số CMND: 022007221 Ngày cấp: 11/08/2003 Nơi cấp: CA Tp. HCM

+ Ngày sinh: 18/12/1970

+ Nơi sinh: Hà Nội

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Quê quán: Bình Chánh - TP.HCM

+ Địa chỉ thường trú: 62/12 Điện Biên Phủ, P. Đakao, Quận 1, Tp. HCM

+ Số điện thoại liên lạc: 08.3588 3474

+ Trình độ văn hoá: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Quản trị kinh doanh

+ Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

+ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

+ Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 819.600 cổ phiếu, chiếm 16,39% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 7.100 cổ phiếu, chiếm 0,14% Vốn điều lệ

Đại diện sở hữu (phần vốn nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV): 812.500 cổ phiếu, chiếm 16,25% Vốn điều lệ

+ Số cổ phần của những người có liên quan: Không có

+ Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không

** Ông HOÀNG THẾ BẢO – Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty (lý lịch trích ngang đã giới thiệu ở phần Ban điều hành Công ty)*

** Ông DUƠNG HỒNG ĐỆ – Thành viên Hội đồng quản trị*

+ Họ và tên: **DƯƠNG HỒNG ĐỆ**

+ Giới tính: Nam

+ Số CMND: 020422581 Ngày cấp: 08/06/2006 Nơi cấp: CA Tp. HCM

+ Ngày sinh: 30/12/1960

+ Nơi sinh: Cần Thơ

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Quê quán: Xã Đại Thành, huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang

+ Địa chỉ thường trú: 146/12 Lý Thường Kiệt, P. 7, Quận Gò Vấp, Tp. HCM

+ Số điện thoại liên lạc: 0913 811 779

+ Trình độ văn hoá: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân

+ Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Hội đồng quản trị

+ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng thành viên Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn, Phó Bí thư thường trực Đảng ủy Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV

+ Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 812.500 cổ phiếu, chiếm 16,25% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

Đại diện sở hữu (phần vốn nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV): 812.500 cổ phiếu, chiếm 16,25% Vốn điều lệ

+ Số cổ phần của những người có liên quan: Không có

+ Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có

Ông VÕ NHẬT TRẦN - Thành viên Hội đồng quản trị

+ Họ và tên: **VÕ NHẬT TRẦN**

+ Giới tính: Nam

+ Số CMND: 023696324 Ngày cấp: 12/01/1999 Nơi cấp: Công An TPHCM

+ Ngày sinh: 18-02-1971

+ Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh

- + Quốc tịch: Việt nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Tiền Giang
- + Địa chỉ thường trú: 32/4 Khánh Hội, Phường 04 Quận 04.
- + Số điện thoại liên lạc: 0908124944
- + Trình độ văn hoá: Tốt nghiệp PTTH
- + Trình độ chuyên môn: KS Xây Dựng, KS CTN, CNQTKD
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên HĐQT
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng Phòng giám sát thoát nước Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn.
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 812.500 cổ phiếu, chiếm 16,25% vốn điều lệ.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: Không

+ Đại diện sở hữu (phần vốn nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 812.500 cổ phiếu, chiếm 16,25% vốn điều lệ.

- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không

Ông NGUYỄN THANH PHONG - Thành viên Hội đồng quản trị

- + Họ và tên: NGUYỄN THANH PHONG
 - + Giới tính: Nam
 - + Số CMND: 024302473 Ngày cấp: 24/12/2010 Nơi cấp: Công An TPHCM
 - + Ngày sinh: 16-3-1972
 - + Nơi sinh: An Giang
 - + Quốc tịch: Việt nam
 - + Dân tộc: Kinh
 - + Quê quán: An Giang
 - + Địa chỉ thường trú: CK3-3-5 khu phố Riverside, Residence, Phường Tân Phú, Quận 7, TP Hồ Chí Minh.
 - + Số điện thoại liên lạc: 0903900105
 - + Trình độ văn hoá: Tốt nghiệp PTTH
 - + Trình độ chuyên môn: KS công nghệ chế biến thủy sản-chuyên ngành nhiệt lạnh.
 - + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên HĐQT
 - + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH thương mại N.T.P; thành viên HĐQT CTCP CN Thủ Dầu Một; thành viên HĐQT CTCN Cần Thơ 2; thành viên HĐQT CTCP nước-môi trường Bình Dương.
 - + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.225.000 cổ phiếu, chiếm 24,5% vốn điều lệ.
- Trong đó: Cá nhân sở hữu: 1.225.000 cổ phiếu, chiếm 24,5% vốn điều lệ.*

+ Đại diện sở hữu: Không.

+ Số cổ phần của những người có liên quan:

Nguyễn Đỗ Ngọc Bảo (vợ)

CMND số 022527331, cấp ngày 20/10/2004

Địa chỉ thường trú: C4.4 khu phố Riverside-F5, Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM.

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 67.500 cổ phiếu, chiếm 1,35% vốn điều lệ.

+ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Đối tác cung cấp vật tư.

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp với đầy đủ các thành viên HĐQT, qua đó HĐQT đã ban hành 06 Nghị quyết, 02 Quyết định để chỉ đạo kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I. Nghị quyết của Hội đồng quản trị:			
1	14/NQ-TA-HĐQT	08/3/2017	<ul style="list-style-type: none">- Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 của người lao động và Người quản lý công ty;- Thống nhất kế hoạch sử dụng lao động năm 2017 của Công ty là 450 người (không kể Ban Điều hành). Giao Ban Điều hành công ty thí điểm thực hiện khoán lương tại một số bộ phận để kích thích tăng năng suất lao động và hạn chế tuyển dụng lao động mới;- Thống nhất thông qua phương án tách Đội Thi công-Tu bổ để thành lập Đội Thi công-Tu bổ 1 và Đội Thi công-Tu bổ 2 theo Tờ trình số 530/TTr-TA-TCHC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Giám đốc Công ty;
2	15/NQ-TA-HĐQT	08/3/2017	<ul style="list-style-type: none">- Thống nhất việc điều chỉnh quy chế tài chính Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;- Thống nhất các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu tài chính năm 2016 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh theo báo cáo của Giám đốc Công ty;- Thống nhất việc xử lý khoản lợi nhuận chưa phân phối 1.725.477.391 đồng do di dời 03 công trình từ năm 2013 và 2014 theo

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>báo cáo số 592/BC-TA-KTTC ngày 07 tháng 3 năm 2017 của Giám đốc Công ty;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất việc dự trù vốn cho công tác mua sắm vật tư, máy móc thiết bị phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh năm 2017 theo tờ trình số 189/TTr-KH ngày 28 tháng 02 năm 2017 và danh mục đính kèm của Giám đốc Công ty; - Thống nhất báo cáo năm 2016, dự kiến chương trình hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị và thống nhất báo cáo năm 2016, dự kiến chương trình hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát; - Thống nhất báo cáo tài chính năm 2016, việc trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2016 bằng 6%/vốn điều lệ và dự kiến chia cổ tức năm 2017 từ 5% đến 7% để trình Đại hội cổ đông quyết định; - Thông qua kế hoạch, chương trình tổ chức Đại hội cổ đông năm 2017, dự kiến tổ chức vào ngày 25 tháng 4 năm 2017. Đề nghị Giám đốc Công ty tổ chức các bộ phận chức năng triển khai thực hiện theo đúng quy định.
3	16/NQ-TA-HĐQT	30/3/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 tổ chức vào ngày 25 tháng 4 năm 2017. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua thể lệ làm việc, thể lệ biểu quyết; danh sách Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban thẩm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu để trình Đại hội thông qua; - Thông qua các tờ trình để trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 như sau: Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn; Tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2017; Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020. - Thông qua các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau: Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>doanh năm 2016 và định hướng công tác sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017; báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, định hướng nhiệm vụ năm 2017, báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016, định hướng nhiệm vụ năm 2017; báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán;</p> <p>- Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các Phòng, Ban chuyên môn phối hợp thực hiện công tác tổ chức Đại hội để đảm bảo Đại hội được tiến hành đúng tiến độ, đúng quy định.</p>
4	17/NQ-TA-HĐQT	08/5/2017	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch 2017 và chuyên xếp lương cho người quản lý Công ty.
5	18/NQ-TA-HĐQT	16/8/2017	<p>- Thông qua việc thuê Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017</p> <p>- Giám đốc Công ty thực hiện việc ký các hợp đồng dịch vụ cấp nước, hợp đồng gắn mới, thay đồng hồ nước, hợp đồng tư vấn quản lý dự án, hợp đồng chống thất thoát nước với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn</p> <p>- Thống nhất thông qua phương án thành lập Đội Thi công – Tu bổ 3</p> <p>- Giám đốc Công ty chuẩn bị phương án di dời Trụ sở Công ty, chấp nhận chủ trương xây dựng trụ sở làm việc mới</p> <p>- Tập trung lãnh đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2017. Tăng cường các biện pháp để tăng sản lượng, tăng doanh thu, chống thất thoát thất thu, đẩy nhanh công tác phát triển mạng lưới, gắn mới đồng hồ nước, nâng cao chất lượng thi công các công trình.....</p>
6	19/NQ-TA-HĐQT	07/11/2017	<p>- Thống nhất chủ trương tăng vốn điều lệ.</p> <p>- Giao Giám đốc Công ty báo cáo việc tăng vốn cho cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, xây dựng phương án để sử dụng vốn, thuê đơn vị tư vấn thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ.</p>
II. Quyết định của Hội đồng quản trị:			

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	21/QĐ-TA-HĐQT	15/3/2017	Về việc ban hành quy chế tài chính sửa đổi của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.
2	22/QĐ-TA-HĐQT	08/5/2017	Về việc chuyển xếp lương đối với viên chức quản lý doanh nghiệp.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Công ty hiện chưa có thành viên HĐQT độc lập

Các thành viên HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành đều tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, và đóng góp ý kiến các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- Võ Thị Hồng Hà: Chủ tịch HĐQT
- Hoàng Thế Bảo: TV HĐQT-Giám đốc Cty
- Dương Hồng Đệ: TV HĐQT
- Võ Nhật Trân: TV HĐQT
- Nguyễn Thanh Phong: TV HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

BKS Công ty nhiệm kỳ 5 năm gồm 3 thành viên sau (cả 03 người đều mới được bầu tại đại hội cổ đông ngày 25/4/2017):

- Bà **PHAN KIM PHƯƠNG** – Trưởng BKS
- Bà **NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU** – Thành viên BKS
- Ông **NGUYỄN NGỌC LƯƠNG** – Thành viên BKS

** Bà PHAN KIM PHƯƠNG – Trưởng Ban kiểm soát*

+ Họ và tên: **PHAN KIM PHƯƠNG**

+ Giới tính: Nữ

+ Số CMND: 025227239 Ngày cấp: 11/01/2010 Nơi cấp: CA. TP.HCM

+ Ngày sinh: 25/08/1977

+ Nơi sinh: Tây Ninh

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Quê quán: Xuân Thới Sơn, Hóc Môn

+ Địa chỉ thường trú: 26/8 Nguyễn Hồng, Phường 1, Quận Gò Vấp, TP.HCM

+ Số điện thoại liên lạc: 0908243567

+ Trình độ văn hoá: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Cử nhân luật.

- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Trưởng ban Kiểm soát
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu
 - Trong đó: Cá nhân sở hữu: 3.500 cổ phiếu, chiếm 0,07% Vốn điều lệ*
 - Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Ông (Bà) NGUYỄN NGỌC LƯƠNG – ứng cử chức danh kiểm soát viên Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

- + Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC LƯƠNG**
- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 026039090 Ngày cấp: 16/4/2015 Nơi cấp: CA Tp HCM
- + Ngày sinh: 11/10/1988
- + Nơi sinh: Quê Trung, Quê Sơn, Quảng Nam (nay Quê Trung, Nông Sơn, Quảng Nam)
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Quê Trung, Quê Sơn, Quảng Nam (nay Quê Trung, Nông Sơn, Quảng Nam)
- + Địa chỉ thường trú: 25/5 Bùi Quang Là, P12, Q. Gò Vấp, Tp HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 0979 190 139
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành tài chính ngân hàng
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Ban kiểm soát.
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: Không
- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng:

**** Bà NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU – Thành viên Ban kiểm soát***

- + Họ và tên: NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU
- + Giới tính: Nữ
- + Căn cước công dân số: 082179000021. Ngày cấp: 12/5/2016. Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư
- + Ngày sinh: 18 tháng 02 năm 1979
- + Nơi sinh: Tiền Giang
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Tiền Giang
- + Địa chỉ thường trú: 290/29/27 Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh.
- + Số điện thoại liên lạc: 0908382243
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: - Đại học Kinh Tế TP.HCM (chuyên ngành Kế toán)
 - Đại học Văn Lang (chuyên ngành Kinh doanh thương nghiệp và dịch vụ)
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Ban kiểm soát.
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Tổ trưởng tổ Tổng hợp – Phòng Kế toán Tài chính, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: Không
- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng:

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều 33 Điều lệ Công ty, Trong năm 2017, Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của đơn vị như sau:

+ Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty;

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

+ Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh từng quý, báo cáo tài chính sáu tháng và báo cáo tài chính năm của công ty, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

+ Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty;

+ Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;

+ Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;

+ Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi trình Hội đồng quản trị;

+ Thực hiện báo cáo quý, năm cho Hội đồng thành viên và Ban Kiểm Soát Tổng Công ty;

+ Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

+ Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Năm 2017, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 phiên họp và đã thống nhất thông qua các nội dung sau :

+ Phiên họp thứ nhất, ngày 16/02/2017 với nội dung kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2016 của công ty, trao đổi các vấn đề liên quan đến Đại hội cổ đông năm 2017.

+ Phiên họp thứ hai, ngày 18/05/2017 với nội dung phân công nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát, trao đổi kết quả hoạt động kinh doanh quý 01 năm 2017.

+ Phiên họp thứ ba, ngày 23/06/2017 với nội dung đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2017 Công ty cho IIDQT.

+Phiên họp thứ tư, ngày 01/08/2017 với nội dung thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng năm 2017.

+ Phiên họp thứ năm, ngày 30/10/2017 với nội dung thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 09 tháng năm 2017.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi thảo luận, góp ý về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, để kịp thời nắm bắt công việc đang triển khai tại đơn vị.

- Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong các cuộc họp hàng quý hoặc bất thường của HĐQT, Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách điều hành của Ban Giám đốc. Các nghị quyết do HĐQT ban hành đều được sự đồng thuận của Ban Kiểm soát.

- Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Giám đốc được thực hiện chặt chẽ theo sát chủ trương được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Chủ trương, chính sách do HĐQT, Ban Giám đốc ban hành đều được cung cấp cho Ban Kiểm soát để thực hiện công tác giám sát kiểm tra theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tiền lương và các khoản lợi ích: Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, cụ

thể như sau:

STT	Chức danh	Tổng thu nhập (đồng/năm)	Các khoản lợi ích khác
01	Chủ tịch HĐQT	394.425.351	- Hưởng các chế độ phúc lợi, được trang bị dụng cụ, phương tiện làm việc theo quy định và thỏa ước LĐTT Công ty. - Thu nhập này đã bao gồm thù lao (đối với Chủ tịch HĐQT và TV HĐQT kiêm GD Cty)
02	Giám đốc	294.431.659	
03	Phó giám đốc kinh doanh	292.034.258	
04	Phó giám đốc kỹ thuật	284.875.805	
04	Kế toán trưởng	290.254.457	
05	Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách)	177.551.135	

Cộng: 1.735.572.665

- Đối với thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát **không chuyên trách** đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)	Thực lãnh (đồng/năm)	Ghi chú
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			168.000.000	
1	Hoàng Thế Bảo	TV HĐQT	3.500.000	42.000.000	12 tháng
2	Dương Hồng Đệ	TV HĐQT	3.500.000	42.000.000	12 tháng
3	Bùi Thanh Giang	TV HĐQT	3.500.000	14.000.000	04 tháng
4	Võ Nhật Trân	TV IIDQT	3.500.000	28.000.000	08 tháng
5	Lục Chánh Trường	TV HĐQT	3.500.000	14.000.000	04 tháng
6	Nguyễn Thanh Phong	TV HĐQT	3.500.000	28.000.000	08 tháng
B	BAN KIỂM SOÁT			74.000.000	
STT	Họ và tên	Chức danh			Ghi chú
1	Võ Duy Thuận	Trưởng ban	3.500.000	14.000.000	04 tháng (không chuyên trách)
2	Nguyễn Thị Thanh Phương	TV BKS	2.500.000	10.000.000	04 tháng
3	Nguyễn Thị Bảo Châu	TV BKS	2.500.000	20.000.000	08 tháng
4	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	TV BKS	2.500.000	10.000.000	04 tháng
5	Nguyễn Ngọc Lương	TV BKS	2.500.000	20.000.000	08 tháng

- Đối với tiền thưởng: Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quy định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý điều hành, căn cứ quỹ thưởng này, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên theo quy chế và

mức đóng góp của các thành viên.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Ông Nguyễn Thanh Phong mua 1.225.000 cổ phiếu, chiếm 24,5% vốn điều lệ và trở thành thành viên Hội đồng quản trị.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

* Ký với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn:

STT	Số hợp đồng	Ngày Ký Hợp Đồng	Nội dung	Giá trị
01	Hợp đồng số 7775/HĐ-TCT-KDDVKH	29/12/2016	Về việc thu hộ phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt.	
02	Hợp đồng số 230/HĐ-TCT-KDDVKH	12/01/2017	Ủy quyền dịch vụ phân phối nước sạch	
03	Hợp đồng số 247/HĐ-TCT-KDDVKH	12/01/2017	Dịch vụ phân phối nước sạch.	
04	Hợp đồng số 4639/HĐ-TCT-KDDVKH và phụ lục hợp đồng ngày 12/12/2017.	30/8/2017	Về việc thực hiện giám sát thoát nước năm 2017.	
05	Hợp đồng số 2879/HĐ-TCT-KDDVKH	01/6/2017	Về việc gắn mới, thay đồng hồ nước định kỳ (06 tháng đầu năm 2017).	
06	Hợp đồng số 1646/HĐ-TA-KH kèm phụ lục 1 ngày 10/8/2017 và phụ lục 2 ngày 20/12/2017	30/6/2017	Về việc gắn mới, đồng hồ nước cho khách hàng (06 tháng cuối năm 2017).	
07	Hợp đồng số 4776/HĐ-TCT-KDDVKH	05/9/2017	Về thay đồng hồ nước định kỳ (06 tháng cuối năm).	
08	1110/HĐ-TCT-KHĐT	3/3/2017	Nhuợng ĐHN	3.375.971.500
09	2774/HĐ-TCT-KHĐT	26/5/2017	Nhuợng ĐHN	6.751.943.000
10	5504/HĐ-TCT KHĐT	11/10/2017	Nhuợng ĐHN	1.350.388.600

* Ký với Công ty TNHH thương mại NTP:

STT	Số Hợp Đồng	Ngày Ký Hợp Đồng	Nội Dung	Giá Trị
1	01.01/17/CNTA-NTP	16/01/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	374.000.000
2	01.02/17/CNTA-NTP	15/02/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	374.000.000
3	01.03/17/CNTA-NTP	28/3/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	374.000.000
4	1.04/17/CNTA-NTP	29/3/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	374.000.000
5	1.05/17/CNTA-NTP	30/3/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	635.800.000
6	1.06/17/CNTA-NTP	31/3/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000
7	01.07/17/CNTA-NTP	24/7/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000
8	01.08/17/CNTA-NTP	1/8/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000

STT	Số Hợp Đồng	Ngày Ký Hợp Đồng	Nội Dung	Giá Trị
9	01.09/17/CNTA-NTP	15/8/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000
10	01.10/17/CNTA-NTP	16/8/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000
11	01.11/17/CNTA-NTP	28/8/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000
12	01.12/17/CNTA-NTP	2/10/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000
13	01.13/17/CNTA-NTP	9/10/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000
14	01.14/17/CNTA-NTP	3/11/2017	Hộp bảo vệ ĐHN	748.000.000
15	02/17/CNTA-NTP	29/3/2017	ĐAI PP 125 x 20	500.940.000
16	05/17/CNTA-NTP	28/07/2017	Co góc liên hợp 25 x 3/4	166.100.000
17	06/17/CNTA-NTP	9/8/2017	Đai khởi thủy 50-3/4"	41.800.000
18	07/17/CNTA-NTP	15/8/2017	Van cóc 3/4" X 25	319.000.000
19	08/17/CNTA-NTP	24/8/2017	Đai khởi thủy 50-3/4"	78.375.000
20	09/17/CNTA-NTP	8/9/2017	Van cóc 3/4" X 25	319.000.000
21	10/17/CNTA-NTP	13/9/2017	Van cóc 3/4" X 25	159.500.000
22	11/17/CNTA-NTP	18/9/2017	Van cóc 3/4" X 25	79.750.000
23	12/17/CNTA-NTP	7/11/2017	Van cóc 3/4" X 25	159.500.000
24	13/17/CNTA-NTP	8/11/2017	Đai khởi thủy 50-3/4"	52.250.000
25	15/17/CNTA-NTP	14/12/2017	Co góc liên hợp 25 x 3/4	166.100.000

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Trong năm 2017, HĐQT đã họp định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng chiến lược cho Công ty;

- Trong năm 2017, HĐQT đã ban hành 06 Nghị quyết và 02 Quyết định phục vụ cho công tác quản lý điều hành thuộc thẩm quyền của HĐQT; thông qua quy chế tài chính Công ty. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham dự của các thành viên Ban kiểm soát.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát đúng theo quy định;

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định.

VI. Báo cáo tài chính năm 2017

1. Ý kiến kiểm toán: Sau khi kiểm toán, Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC đã có ý kiến như sau:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An tại

ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam, cũng như tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày các báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc báo cáo tài chính đến thuyết minh 16 trong đó mô tả Công ty đã ghi nhận bổ sung “Vốn góp của chủ sở hữu” từ “Quý đầu tư phát triển”, “Chênh lệch đánh giá lại tài sản” và nguồn thu từ cổ phần hóa theo phương án cổ phần hóa đã được duyệt tại thời điểm chuyển đổi sang công ty cổ phần.

Ngày 27/12/2016, Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV cấp nước Trung An đã có biên bản làm việc về xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An tại thời điểm cổ phần hóa. Tuy nhiên, báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2017 chưa được điều chỉnh theo kết quả của Biên bản làm việc của Ban chỉ đạo, do Công ty chưa nhận được kết quả phê duyệt, quyết toán chính thức từ UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần nêu trên của chúng tôi.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đã được Công ty công bố thông tin theo quy định vào ngày 28 tháng 3 năm 2018.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD CK Hà Nội;
- TV HĐQT;
- TV Ban KS;
- P. TCHC (để đăng website Cty và gửi trên hệ thống IDS, CIMS);
- Lưu.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIAM ĐỐC



Hoàng Thế Bảo